

Số: 57/2026/QĐST-HNGĐ

Phú Thọ, ngày 21 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 37/2026/TLST/HNGĐ ngày 03 tháng 03 năm 2026 giữa:

- *Nguyên đơn*: Lò Thị S; Sinh ngày: 18/02/2001

Địa chỉ: Khu Phố T, xã T, tỉnh Thanh Hóa

Nơi ở: Xóm H, xã L, tỉnh Phú Thọ

Căn cước công dân số: 038301001282; Cấp ngày: 14/8/2024

- *Bị đơn*: Nguyễn Quốc P; Sinh ngày: 17/4/2001

Địa chỉ: Xóm H, xã L, tỉnh Phú Thọ

Căn cước công dân số: 017201005387; Cấp ngày: 08/12/2022

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*

Bùi Văn T; Sinh ngày: 15/12/1999

Địa chỉ: Xóm T, xã L, tỉnh Phú Thọ

Căn cước công dân số: 017099002368; Cấp ngày: 25/6/2021

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 88, Điều 101 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào kết quả phân tích ADN số 7638.VCJ/26/ADN ngày 27/02/2026 của Viện nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ VietCare giữa anh Nguyễn Quốc P và bé trai có tên dự sinh Nguyễn Quốc T1.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2026 về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 37/2026/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 03 năm 2026.

**XÉT THẤY:**

Việc thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện hoà giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:**

- *Nguyên đơn*: Lò Thị S; Sinh ngày: 18/02/2001

Địa chỉ: Khu Phố T, xã T, tỉnh Thanh Hóa

Nơi ở: Xóm H, xã L, tỉnh Phú Thọ  
Căn cước công dân số: 038301001282; Cấp ngày: 14/8/2024  
- *Bị đơn*: Nguyễn Quốc P; Sinh ngày: 17/4/2001  
Địa chỉ: Xóm H, xã L, tỉnh Phú Thọ  
Căn cước công dân số: 017201005387; Cấp ngày: 08/12/2022  
- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*  
Bùi Văn T; Sinh ngày: 15/12/1999  
Địa chỉ: Xóm T, xã L, tỉnh Phú Thọ  
Căn cước công dân số: 017099002368; Cấp ngày: 25/6/2021

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a/ Về xác định quan hệ cha con: Chị Lò Thị S, anh Nguyễn Quốc P và anh Bùi Văn T xác nhận: Anh Nguyễn Quốc P; Sinh ngày: 17/4/2001, Địa chỉ: Xóm H, xã L, tỉnh Phú Thọ; Căn cước công dân số: 017201005387 là cha đẻ của bé trai có tên dự sinh Nguyễn Quốc T1, do chị Lò Thị S sinh ngày: 15 tháng 02 năm 2026 tại Trung tâm y tế khu vực Y - Phú Thọ theo Giấy chứng sinh số GCS: 00065.GCS.17011.26 ngày 24/02/2026 của Trung tâm y tế K - Phú Thọ

+ Anh Nguyễn Quốc P có quyền và nghĩa vụ của cha đối với bé trai có tên dự sinh Nguyễn Quốc T1, do chị Lò Thị S sinh ngày: 15 tháng 02 năm 2026 tại Trung tâm y tế khu vực Y - Phú Thọ theo quy định của pháp luật.

+ Anh Nguyễn Quốc P và chị Lò Thị S có quyền liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để thực hiện việc khai sinh cho bé trai có tên dự sinh Nguyễn Quốc T1, do chị Lò Thị S sinh ngày: 15 tháng 02 năm 2026 tại Trung tâm y tế khu vực Y - Phú Thọ theo quy định của pháp luật.

+ Xác nhận anh Bùi Văn T không phải là cha đẻ của bé trai có tên dự sinh Nguyễn Quốc T1, do chị Lò Thị S sinh ngày: 15 tháng 02 năm 2026 tại Trung tâm y tế K - Phú Thọ

b. Về án phí: Các đương sự được miễn nộp tiền án phí xác nhận cha cho con chưa thành niên theo quy định tại điểm b, Khoản 1, khoản 3, Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Phú Thọ
- VKSND Khu vực 17- Phú Thọ
- Phòng THADS khu vực 17- Phú Thọ
- UBND xã/TT nơi đương sự cư trú
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Lê Trung N**

**THẨM PHÁN**